

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2020/HS-PT  
Ngày 13 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Hương

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Nguyễn Hồng Chương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:**  
Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Lê Ngọc S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Lê Ngọc S**, sinh năm 1983 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị N; có vợ Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 01 con; bị bắt tạm giam ngày 01-5-2020 - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2019, Lê Ngọc S nảy sinh ý định tìm người làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để lừa bán đất cho người khác, nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thông qua mạng xã hội Facebook, S biết một người có tên Facebook là “P” (*không rõ nhân thân, lai lịch*); trên tài khoản này P có đăng thông tin làm giả các loại giấy tờ liên quan đến đất đai nên S nhắn tin cho P để làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hai bên thỏa thuận: S cung cấp thông tin cho P để P làm Giấy chứng nhận giả, với giá 3.000.000 đồng, hẹn 20 ngày sau P sẽ giao Giấy chứng nhận. Do chưa có thông tin của thửa đất cần làm

giả, S tiếp tục lên mạng xã hội Facebook tìm thấy có thửa đất số 375, tờ bản đồ 16, tờ W, phường N; S lấy thông tin nhân thân của mình và thông tin thửa đất trên, gửi cho P. Khoảng 15 ngày sau, S nhận được 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số CB305631, thửa đất số 375, tờ bản đồ số 16, tờ dân phố W, phường N, thành phố G, mang tên Lê Ngọc S, sinh năm 1983, địa chỉ thôn T, xã Đ, thị xã G, được cấp ngày 24-7-2018.

Sau khi có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, S tìm người có nhu cầu mua đất để lừa bán lấy tiền. Thông qua mối quan hệ quen biết từ trước, khoảng 16 giờ ngày 26-4-2019, S đến gặp anh Nguyễn Đình Đ tại nơi ở của anh Đ thuộc tổ Q, phường N1, thành phố G, để hỏi bán thửa đất trên. S nói có thửa đất tại tờ W, phường N đang cần bán với giá 100.000.000 đồng. Sau đó, anh Đ hỏi S về vị trí, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì S nói thửa đất có diện tích khoảng 300m<sup>2</sup>, trong đó chiều ngang mặt đường là 08m, sâu khoảng 40m, vị trí ở gần trạm dừng nghỉ xe buýt Đắc Nông, đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên của S. Nói xong, S đưa cho anh Đ xem Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB305631 và sổ hộ khẩu đều mang tên Lê Ngọc S (*tất cả đều là bản gốc*). Sau khi xem những giấy tờ trên thì anh Đ tin tưởng thửa đất mà S muốn bán cho anh là thật và yêu cầu đi xem trực tiếp thửa đất. S dẫn anh Đ đến một thửa đất trống ngay đầu đường đi vào trường TCN tỉnh Đắc Nông, gần khu vực trạm dừng nghỉ xe buýt cũ, thuộc tờ W, phường N và giới thiệu đây là thửa đất số 375, tờ bản đồ 16; thực tế thửa đất trên không phải của S và S cũng không biết là của ai. Sau khi xem đất xong, anh Đ đồng ý mua với giá 100.000.000 đồng.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, tại nhà anh Đ, hai bên thỏa thuận mua bán đất. Anh Đ giao trực tiếp cho S 12.000.000 đồng và chuyển khoản vào số tài khoản 63510000645374 số tiền 88.000.000 đồng (tài khoản S mượn của Hoàng Văn Th, trú tại thôn E, xã N, Đ - là bạn của S). Sau khi xác nhận đã nhận đủ tiền, S viết Giấy sang nhượng đất, hẹn ngày 06-5-2019 làm thủ tục sang nhượng và giao cho anh Đ toàn bộ những giấy tờ liên quan như trên, rồi ra về. Số tiền 100.000.000 đồng S cho anh Hoàng Văn Th vay và lấy lãi 12.000.000 đồng, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày hôm sau, anh Đ nhiều lần gọi điện thoại cho S nhưng không liên lạc được. Nghi ngờ bị lừa nên anh Đ tìm hiểu thì được biết thửa đất S bán cho anh Đ không phải của S mà của người khác, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất S giao cho anh Đ là giả nên anh Đ viết đơn tố giác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa.

Bản kết luận giám định số: 85/GĐTL-PC09 ngày 25-7-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB305631 mang tên chủ sử dụng Lê Ngọc S, ghi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 24-7-2018 là không phải do Cơ quan Nhà nước phát hành.

Bản kết luận giám định số: 27/GĐTL-PC09 ngày 04-3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận:

- Chữ viết phần nội dung trên tài liệu “*Giấy sang nhượng đất ghi ngày 24-6-2019*” so với chữ viết của Lê Ngọc S trên tài liệu mẫu “*Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu ghi ngày 02-12-2015*”, “*Tờ khai chứng minh nhân dân số 245058524, ghi ngày 02-11-2011*” là do cùng một người viết ra.

- Chữ viết mang tên Lê Ngọc S dưới mục bên bán trong “*Giấy sang nhượng đất ghi ngày 24-6-2019*” so với chữ viết của Lê Ngọc S trên tài liệu mẫu “*Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu ghi ngày 02-12-2015*”, “*Tờ khai chứng minh nhân dân số 245058524, ghi ngày 02-11-2011*” là do cùng một người viết ra.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc S phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 341; khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc S 02 năm 06 tháng tù về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và 03 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung của bị cáo Lê Ngọc S 05 năm 06 tháng. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 28-8-2020, bị cáo Lê Ngọc S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy Bản án sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa và do bản án bị hủy nên không xem xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc S.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, cấp sơ thẩm khởi tố, truy tố và quyết định đưa vụ án ra xét xử bị cáo Lê Ngọc S về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo phạm 03 tội nhưng quyết định hình phạt 02 tội với mức hình phạt 05 năm 06 tháng tù. Căn cứ vào hồ sơ

vụ án và các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra công khai tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và trong phần khai nhận tại phiên tòa phúc thẩm, đơn kháng cáo bị cáo Lê Ngọc S thừa nhận hành vi phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” mà không thừa nhận hành vi phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Những nội dung này cần phải được điều tra làm rõ để có căn cứ truy tố và xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật về các tội phạm mà bị cáo gây ra và có căn cứ để quyết định hình phạt đúng quy định của pháp luật.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm cần hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm để điều tra lại.

[2]. Do Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa bị hủy nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc S và bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**1.** Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa để điều tra lại.

**2.** Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, để giải quyết lại theo thủ tục chung.

**3.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND Tp. Gia Nghĩa;
- VKSND Tp. Gia Nghĩa;
- CQCSĐT Công an Tp. Gia Nghĩa;
- CQTHAHS Công an Tp. G;
- Chi cục THADS Tp. G;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Lê Quốc Hương**